

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HNGĐ-ST

Ngày 03 tháng 8 năm 2021
(V/v ly hôn, tranh chấp nuôi
con chung)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Quang Đại.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Bá Đường; Ông Dương Quý Sáng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Mạnh Tuấn, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên tham gia phiên tòa:
Không.

Ngày 03 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 54/2021/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2021/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2021 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị D - sinh năm 1992;

Trú tại: Bản 3 T, xã Xuân T, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Lý Văn D - sinh năm 1990;

Trú tại: Bản T, xã Xuân T, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Đơn khởi kiện, tự khai và lời trình bày tại phiên tòa của chị Đặng Thị D có nội dung như sau:

Chị D và anh Lý Văn D đăng ký kết hôn vào ngày 18 tháng 3 năm 2011, do trước khi kết hôn anh chị không tìm hiểu kỹ nên khi về chung sống anh D thường xuyên đánh đập chị D, sự việc xảy ra nhiều lần, do chị D và anh D đã có con chung nên chị D cố gắng chịu đựng. Sự việc đã hai bên gia đình hòa giải, Công an xã đến giải quyết về hành vi anh D đánh đập chị D, nhưng anh D không thay đổi dẫn đến quan hệ hôn nhân giữa anh chị ngày càng trầm trọng hơn. Xác định

không thể tiếp tục chung sống từ tháng 11 năm 2018 chị D đã sống ly thân với anh D đã sống và không còn quan T đến nhau nữa. Nay chị D khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh D.

Về con chung: anh chị có 02 con chung:

1. Cháu Lý Quý T - sinh ngày 23 tháng 01 năm 2011;
2. Cháu Lý Thanh T - sinh ngày 05 tháng 5 năm 2014.

Hiện nay cháu T đang chung sống cùng anh D, cháu T đang sống cùng chị D. Sau khi ly hôn chị D có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu T, đề nghị Tòa án giao cháu T cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung Chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong bản tự khai của anh Lý Văn D có nội dung: Anh D nhất trí chị D về thời điểm xác lập quan hệ hôn nhân, về con chung, nhưng anh D không nhất trí về nguyên nhân mâu thuẫn. Theo anh D nguyên nhân mâu thuẫn do chị D nhiều lần cãi lại anh D dẫn đến anh D đã đánh đập chị D. Anh D không nhất trí ly hôn nên không có ý kiến gì về tài sản chung và con chung.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt chị D vẫn giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Chị Đặng Thị D khởi kiện ly hôn anh Lý Văn D, anh D cư trú tại huyện Bảo Yên. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên được quy định tại các Điều 28; 35 và 39 bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị Đặng Thị D và anh Lý Văn D ký kết hôn vào ngày 18 tháng 03 năm 2011, tại Ủy ban nhân dân xã Xuân T, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Quan hệ vợ chồng giữa chị D và anh D là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống anh chị không hợp nhau dẫn đến gia đình luôn bất hòa. Chị D đã cung cấp được chứng cứ giữa chị và anh D thường xuyên xảy ra mâu thuẫn.

Xét thấy mục đích của hôn nhân giữa chị D và anh D không đạt được cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị D là phù hợp.

[3] Về con chung: Trong bản tự khai của cháu Lý Quý T có nội dung: Sau khi chị D và anh D ly hôn cháu T có nguyện vọng được sống cùng anh D. Trong bản tự khai của cháu Lý Thị Thanh có nội dung: Sau khi chị D và anh D ly hôn cháu Thanh có nguyện vọng được sống cùng chị D.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị D đã cung cấp được chứng cứ chị D có mức thu nhập 5.000.000 đồng/01 tháng, anh D có mức thu nhập 6.000.000 đồng/01 tháng.

Các đương sự đều có đủ điều kiện nuôi con, mặt khác cháu T hiện nay đang sống ổn định cùng anh D, cháu Thanh hiện nay đang sống ổn định cùng chị D. Cần giao cháu Cháu Lý Quý T - sinh ngày 23 tháng 01 năm 2011 cho anh Lý Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, giao cháu Cháu Lý

Thanh T - sinh ngày 05 tháng 5 năm 2014 cho chị Đặng Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

[4] Về án phí nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí của Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Xử cho chị Đặng Thị D được ly hôn anh Lý Văn D.

2. Về con chung:

Giao cháu Cháu Lý Quý T - Sinh ngày 23 tháng 01 năm 2011 cho anh Lý Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, Giao cháu Cháu Lý Thị Thanh - Sinh ngày 05 tháng 5 năm 2014 cho chị Đặng Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị D và anh D có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Chị Lý Thị D phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ và số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003267 ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Án xử công khai sơ thẩm các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện (2);
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự (2);
- Lưu Hsơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Đại

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Bá Đường - Dương Quý Sáng

Vũ Quang Đại

